

CÔNG TY TNHH BDS QUEEN LAND
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BDS QUEEN LAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUEEN LAND BDS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUEEN LAND BDS

2. Mã số doanh nghiệp: 0110229480

3. Ngày thành lập: 12/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 17 ngõ 38 phố Ngô Sỹ Liên, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968808829

Fax:

Email: queenland.bds89@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa trừ hoạt động đấu giá, các hàng hóa nhà nước cấm	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thuốc lá;	4620
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Dịch vụ đóng gói	8292
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ hàng tạm nhập tái xuất và quá cảnh; - Kinh doanh bán hàng miễn thuế; - Bán buôn nông sản, lương thực; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ nhập khẩu thuốc lá điều);	8299
11.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
12.	Cổng thông tin	6312
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: dịch vụ tư vấn đầu tư	6619

14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua bất động sản quy mô nhỏ, không thường xuyên)	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.	6820(Chính)
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ đồ uống có cồn; rượu mạnh, rượu vang, bia (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	4723
20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
21.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) trừ vận tải bằng xe buýt	4931
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương không bao gồm vận tải viễn dương quốc tế	5012
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
30.	Bốc xếp hàng hóa	5224
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ Logistics	5229
33.	Bưu chính	5310
34.	Chuyển phát	5320
35.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
36.	Cơ sở lưu trú khác	5590
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường	5610

38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
39.	Đại lý du lịch	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
42.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
43.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
44.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
45.	Xây dựng nhà để ở	4101
46.	Xây dựng nhà không để ở	4102
47.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
48.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
49.	Xây dựng công trình điện	4221
50.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037189000293

Nơi cấp: *Cục CS QLHC về TTXH*

Địa chỉ thường trú: 45 ngõ 307 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: *số 17 ngõ 38 phố Ngô Sỹ Liên, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Chủ tịch Công ty*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037189000293

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 45 ngõ 307 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: *số 17 ngõ 38 phố Ngô Sỹ Liên, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội